

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể,  
hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2017 của  
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP  
của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí  
Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025  
ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020  
của Thủ tướng Chính phủ.*

*Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày /6/2022 của UBND tỉnh về việc quy  
định một số nội dung, mức chi hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên  
địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025; Báo cáo thẩm tra số.... /BC-BPC  
ngày / /2022 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và  
kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức chi hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025.

2. Đối tượng áp dụng: theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác

xã giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

## **Điều 2. Mức hỗ trợ**

1. Hỗ trợ đào tạo đối với thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức kinh tế tập thể

Hỗ trợ kinh phí ăn, ở cho học viên bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng/01 khóa đào tạo (mức lương tối thiểu vùng căn cứ theo vùng nơi cơ sở đào tạo tổ chức thực hiện việc đào tạo). Trường hợp khóa đào tạo có thời gian dưới một (01) tháng thì thực hiện hỗ trợ theo số ngày thực tế tham gia khóa học (26 ngày/01 tháng).

2. Hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể

Mức hỗ trợ hàng tháng bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng (mức lương tối thiểu vùng căn cứ theo vùng tổ chức kinh tế tập thể đóng trụ sở), thời hạn hỗ trợ không quá 36 tháng/người.

3. Các nội dung hỗ trợ khác không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 124/2021/TT-BTC.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. HĐND tỉnh giao UBND tỉnh căn cứ các quy định tại Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp thứ 10 nhất trí thông qua ngày /7/2022, có hiệu lực thi hành kể từ ngày /7/2022./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Vụ pháp chế các Bộ: NN&PTNT, KH&ĐT, TC;
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBNDTTQVN các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Quang**